

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 230/2023/HSPT

Ngày 07 - 11 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh Vân.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Nhung và ông Trần Duy Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 250/2023/TLPT-HS ngày 06/10/2023 đối với bị cáo Nguyễn Minh C về tội “Trộm cắp tài sản”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2023/HS-ST ngày 28/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk.

*** Bị cáo kháng cáo:**

Nguyễn Minh C, sinh năm 1995, tại Đắk Lắk; nơi cư trú: thôn T, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B, con bà Đoàn Thị H; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: 01 tiền án, tại Bản án số 07/2021/HSST ngày 04/3/2021 của TAND huyện Cư M'gar xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt ngày 25/01/2022, đã nộp án phí nhưng chưa được xóa án tích.

Tiền sự: 02 tiền sự.

Tại Quyết định số 02/2018/QĐ-TA ngày 21/12/2018 của TAND huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở

cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 21/02/2020 bị cáo chấp hành xong quyết định.

Tại Quyết định số 175/QĐ-UBND ngày 24/9/2020 của UBND xã Quảng Tiến, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thời hạn 03 tháng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 25/12/2020 bị cáo chấp hành xong quyết định.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/5/2023 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, vụ án còn có bị cáo Lê Đỗ Thanh T nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Minh C là đối tượng nghiện ma túy. Bị cáo C được anh Lê Quốc B thuê làm công trình cho anh Nguyễn Thanh S tại buôn Knia 4, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo biết các công cụ, phương tiện làm việc của anh B được để lại công trình không có người trông coi, quản lý, công trình chưa hoàn thiện, dễ dàng đột nhập nên bị cáo C nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của anh B về bán lấy tiền tiêu xài. Bị cáo C đã rủ Lê Đỗ Thanh T cùng thực hiện trộm cắp tài sản. Vào khoảng 21 giờ ngày 20/5/2023 bị cáo C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 92H5-0965 của bà Đỗ Thị Phụng (mẹ của Lê Đỗ Thanh T) chở T đến công trình của anh S. Đến nơi, bị cáo C dừng xe ven đường, đứng canh giới, T đi vào công trình trộm cắp 02 máy mài tay, 02 máy hàn, 04 đoạn dây đồng nối với máy dài khoảng 08m, sau đó mang đến rẫy bỏ hoang của người dân thuộc thôn T, xã Q, huyện C để cất giấu. Đến trưa ngày 21/5/2023 T chở các tài sản trên bán cho anh Võ Văn S1 được 1.700.000 đồng, C và T chia nhau mỗi người 850.000 đồng, cả hai cùng tiêu xài hết số tiền trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐGTS ngày 24/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Buôn Đôn kết luận: 01 máy mài tay hiệu DCA giá trị 200.000 đồng; 01 máy mài tay hiệu MIKATA giá trị 400.000 đồng; 01 máy hàn hiệu NAKATA giá trị 600.000 đồng; 01 máy hàn hiệu PROTECH giá trị 600.000 đồng; 08 mét dây đồng giá trị 640.000 đồng. Tổng cộng các tài sản có giá trị 2.440.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2023/HS-ST ngày 28/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh C phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Minh C 01 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với Lê Đỗ Thanh T, xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05/9/2023 bị cáo Nguyễn Minh C kháng cáo đề nghị giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk trình bày quan điểm: kháng cáo của bị cáo hợp lệ nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Minh C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Sau khi phạm tội bị cáo đầu thú, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng bổ sung tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo. Tuy nhiên, mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù đối với bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận, khoảng 21 giờ ngày 20/5/2023 tại buôn Knia 4, xã Ea Bar, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk, Nguyễn Minh C và Lê Đỗ Thanh T đã trộm cắp 02 máy mài tay, 02 máy hàn, 04 đoạn dây đồng nối với máy dài khoảng 08m của anh Lê Quốc B trị giá 2.440.000 đồng. Do đó, bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Nguyễn Minh C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp lý và đảm bảo đúng người, đúng tội.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo đề nghị giảm hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, lười lao động nhưng lại muốn có tiền tiêu xài nên đã trộm cắp tài sản để thỏa mãn nhu cầu cá nhân; bị cáo là người khởi xướng, rủ rê lôi kéo bị cáo Lê Đỗ Thanh T thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án và xử lý vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo đã từng chấp hành án phạt tù, cải tạo, rèn luyện, tu dưỡng bản thân nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà lại tiếp tục phạm tội mới. Mặc dù, sau khi phạm tội, bị cáo đến cơ quan công an đầu thú, nhưng Toà án cấp sơ thẩm không áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng bổ sung cho bị cáo. Tuy nhiên, với hành vi và hậu quả trên, Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là thỏa đáng, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[3]. Từ những phân tích, nhận định trên, xét thấy Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện vụ án, vai trò, động cơ, mục đích phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới; các tình tiết giảm nhẹ bị cáo nêu ra đã được cấp sơ thẩm xem xét áp dụng. Do vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, nên Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Về án phí: Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự,

[1]. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh C. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2023/HS-ST ngày 28/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Minh C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 22/5/2023.

[2]. Án phí: Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Minh C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Sở Tư pháp;
- TAND huyện Buôn Đôn;
- VKSND huyện Buôn Đôn;
- Công an huyện Buôn Đôn;
- Chi cục THADS huyện Buôn Đôn;
- CQ THAHS Công an huyện Buôn Đôn;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hạnh Vân